

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN I
TỈNH G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HS- ST

Ngày: 19/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I TỈNH G

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông : Phan Nam Định

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Ông : Lữ Phúc Phụng

Nghề nghiệp: Cán bộ công chức

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I tham gia phiên Tòa: Ông Hà Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST – HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Ksor V, sinh ngày 03/12/2003, tại G.

Nơi đăng ký thường trú: Làng Plei D, xã C, huyện I, tỉnh G; nơi sinh sống: Làng Plei D, xã C, huyện I, tỉnh G; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Jarai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Rmah H Y, sinh năm 1963 và bà Ksor H'N, sinh năm 1975; tiền án: không; tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Lê Bá M, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn Plei D, xã C, huyện I, tỉnh G. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: bà Ngô Thị Vân - Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh G. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:

Ông: Rmah Hyêng, sinh năm 1963 và bà Ksor H'N, sinh năm 1975.

Đều trú tại: Thôn Plei D, xã C, huyện I, tỉnh G. Đều có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh: Trần Đức Tân, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn Bình Trung, xã C, huyện I, tỉnh G.

- *Người phiên dịch:* Bà Ksor H' Bloan

Trú tại: Thôn Đăk Chă, xã Ia Mron, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07 tháng 8 năm 2021, Ksor V đi bộ ngang qua nhà anh Lê Bá M thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 81L1-020.85, nhãn hiệu Hon Da, loại xe Wave RSX, dựng trước sân, cửa cổng đóng có móc ổ khóa nhưng chìa khóa còn trên ổ khóa nên Vên nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô trên để làm phương tiện đi chơi. Sau đó, Ksor V đi lại cửa cổng dùng tay mở ổ khóa và kéo cánh cửa cổng bên phải theo hướng đi vào nhà anh Minh, đến vị trí xe mô tô thấy chìa khóa xe đang cắm sẵn trên ổ khóa điện xe, Vên dắt xe mô tô đi ra ngoài đường bê tông, cách cổng nhà anh Minh khoảng 100m thì nổ máy rồi điều khiển xe mô tô chạy đến thôn Voong Boong, xã C, huyện I, tỉnh G để đi chơi nhưng không gặp ai nên Vên điều khiển xe mô tô vừa lấy trộm được đi vào rẫy mía thuộc thôn Plei D, xã C cất giấu xe rồi đi bộ về nhà mình ngủ. Sáng ngày 08 tháng 8 năm 2021, Ksor V đi vào rẫy mía gần nhà mình để bắt chuột và nghe biết được Công an đang truy tìm xe mô tô biển kiểm soát 81L1-020.85, do sợ bị phát hiện nên đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Ksor V đi đến vị trí cất giấu xe mô tô biển kiểm soát 81L1-020.85 và điều khiển đến dựng ở đường bê tông, cách cổng nhà anh Lê Bá M khoảng 100m rồi Vên đi bộ về nhà.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 625/KL-HĐĐG ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện I, tỉnh G, kết luận: Xe mô tô BKS 81L1-020.85, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, số khung 48DY058390, số máy 52E6089279 tại thời điểm tháng 8 năm 2021 trị giá 11.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT – VKS ngày 05/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G truy tố Ksor V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Ksor V phạm tội “trộm cắp tài sản” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ksor V từ 04 đến 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về tang vật vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) xe mô tô BKS 81L1-020.85, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, số khung 48DY058390, số máy 52E6089279 của Lê Bá M. Quá trình điều tra xét thấy việc trả lại tài sản trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS 81L1-020.85 cho anh Lê Bá M là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

Về dân sự: Sau khi nhận được tài sản anh Lê Bá M không có yêu cầu về việc bồi thường thiệt hại nên không đề cập đến.

Ý kiến của bị cáo người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất do Kiểm sát viên đề nghị.

Ý kiến của người bị hại: Người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 22 giờ ngày 07 tháng 8 năm 2021, Ksor V trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 81L1-020.85, nhãn hiệu Hon Da, loại xe Wave RSX của anh Lê Bá M tại thôn Plei D, xã C, huyện I, tỉnh G, giá trị tài sản trộm cắp là 11.000.000 (*Mười một triệu*) đồng.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Ksor V đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, cũng như tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây nên tâm lý hoang mang lo lắng của người dân trong việc bảo quản tài sản hợp pháp của mình. Vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 8 tháng 4 ngày là người chưa thành niên, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có trình độ nhận thức hạn chế, sau khi trộm cắp sợ bị phát hiện, bị cáo đã tự nguyện mang xe đến để gần nhà người bị hại với mục

đích trả lại cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, tội danh, điều, khoản áp dụng khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét thấy phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về ý kiến của bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bị hại: Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện IaPa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện IaPa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo, người bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo Ksor V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ksor V phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Ksor V 04 (Bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 19/01/2022.

Giao bị cáo Ksor V cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện I, tỉnh G và gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ksor V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 19/01/2022). Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo/ những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh G; Cấp cao
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện I;
- Công an huyện IaPa;
- Chi cục THADS huyện I;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Viết Thịnh